

THÔNG BÁO

V/v: Cung cấp, cập nhật và công bố công khai thông tin của cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên

Kính gửi: Quý cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB);
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (Luật các TCTD 2024).

Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB) xin gửi đến Quý cổ đông lời chào trân trọng và cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông đối với VAB trong thời gian qua.

Để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cổ đông, VAB thông báo đến Quý cổ đông nội dung quy định tại Điều 49 Luật các TCTD 2024 về việc cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của VAB thực hiện cung cấp, bổ sung thông tin, công bố công khai thông tin của cổ đông và người có liên quan kể từ ngày 01/7/2024, cụ thể như sau:

1. Về việc cung cấp thông tin lần đầu: Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của VAB thực hiện cung cấp thông tin cổ đông và người có liên quan của cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 Luật các TCTD 2024, như sau:

a. Thông tin về cổ đông:

- Đối với cổ đông cá nhân quốc tịch Việt Nam: Họ và tên, số định danh cá nhân;
- Đối với cổ đông cá nhân người nước ngoài: Họ và tên, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;
- Đối với cổ đông là tổ chức: Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này.

b. Thông tin về người có liên quan của cổ đông:

- Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;
- Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.

c. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần¹ của cổ đông tại VAB.

d. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần¹ của người có liên quan của cổ đông tại VAB.
(Mẫu kê khai thông tin theo Phụ lục 01 đính kèm)

¹ Tỷ lệ sở hữu cổ phần được tính trên Vốn điều lệ của VAB căn cứ theo Báo cáo tài chính gần nhất của VAB

2. Về việc cung cấp khi có thay đổi thông tin trong các trường hợp sau:

- Cổ đông và người có liên quan có thay đổi thông tin quy định tại điểm a, b Mục 1 này.

- Khi có thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông và người liên quan từ 01% vốn điều lệ trở lên của VAB so với lần cung cấp liền trước.

(Mẫu thay đổi thông tin theo Phụ lục 02 đính kèm)

3. Hình thức cung cấp thông tin.

- Cổ đông gửi cho VAB bằng văn bản cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

- Cổ đông vui lòng cung cấp thông tin theo mẫu đính kèm Thông báo này, ký tên, đóng dấu (nếu có) và gửi đồng thời cả bản chính và bản scan về VAB theo địa chỉ sau:

Người nhận: *Vũ Thị Quỳnh – Văn phòng HĐQT*

Địa chỉ: *Ngân hàng TMCP Việt Á – Tầng 4 và 5 Tòa nhà Samsora Premier, số 105 Chu Văn An, phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội.*

Email người nhận: *quynhvt@vietabank.com.vn*

4. Về việc thực hiện niêm yết, lưu trữ, công bố công khai thông tin.

Việc thực hiện niêm yết, lưu trữ, công bố công khai thông tin được thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 49 Luật các TCTD 2024, như sau:

- VAB sẽ thực hiện việc niêm yết, lưu giữ thông tin Quý cổ đông cung cấp tại trụ sở chính của VAB và gửi báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

- Đồng thời, VAB sẽ thực hiện công bố công khai thông tin của cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên trên trang thông tin điện tử của VAB bao gồm: Họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông; số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông và người có liên quan tại VAB. Định kỳ hàng năm, VAB công bố thông tin quy định tại các điểm nêu trên của Thông báo này với Đại hội đồng cổ đông.

Lưu ý: Quý cổ đông bảo đảm thông tin cung cấp cho VAB trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin đó.

Kính mong nhận được sự hợp tác và hỗ trợ từ Quý cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

CHỦ TỊCH HĐQT



PHƯƠNG THÀNH LONG

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 01% VỐN ĐIỀU LỆ TRỞ LÊN CỦA VAB
Kính gửi: Ngân hàng TMCP Việt Á

Họ và tên tôi/chúng tôi là:
Số định danh/ CCCD/ CMND/ Hộ chiếu (cổ đông cá nhân):
Ngày cấp: ; **Nơi cấp:**
Quốc tịch (cổ đông là người nước ngoài):
Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (cổ đông là tổ chức):
Ngày cấp: ; **Nơi cấp:**
Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ:
Số điện thoại: ; **Email:**
Hiện tại, tôi/chúng tôi đang sở hữu số cổ phần tính đến ngày /... /..... là cổ phần, tỷ lệ sở hữu%
Tôi/chúng tôi xin cung cấp thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 Luật các tổ chức tín dụng 2024 như sau:

TT	Tên cổ đông	Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông	Số Định danh (CMND/ CCCD/Hộ chiếu/ ĐKKD), Ngày cấp, Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật		Sở hữu cổ phần VAB của cổ đông và người có liên quan	
							Họ và tên	Số Định danh (CMND/ CCCD/Hộ chiếu), Ngày cấp, Nơi cấp	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.										
2.										
3.										

Tôi/ Chúng tôi cam kết thông tin trên là trung thực, chính xác và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, trước VAB về các thông tin nêu trên.
Tôi/Chúng tôi hiểu và đồng ý việc VAB được sử dụng các thông tin do Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên theo mục 4 Thông báo số 2989/2024/TB-VAB ngày 29/7/2024.

Tài liệu gửi kèm:
01 bản sao CMND/CCCD/ Giấy chứng nhận ĐKKD/ Giấy chứng nhận đăng ký mã số giao dịch chứng khoán.

....., ngày.....tháng.....năm

Cổ đông ⁽¹¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, con dấu)

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI THEO MẪU

1. Đối với phần kê khai “người có liên quan” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - a. Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; công ty mẹ với công ty con của công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; các công ty con của công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
 - b. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
 - c. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
 - d. Cá nhân với vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha (sau đây gọi là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em); ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột;
 - e. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân có mối quan hệ theo quy định tại điểm d khoản này với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
 - f. Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;
 - g. Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát;
2. Đối với phần kê khai tại cột (2): Ghi rõ họ và tên (đối với cá nhân), hoặc tên đầy đủ của tổ chức (đối với tổ chức) của người có liên quan.
3. Đối với phần kê khai tại cột (3): Ghi rõ mối quan hệ với người khai.
4. Đối với phần kê khai tại cột (4): Ghi rõ số định danh (CCCD/ Hộ chiếu) đối với cá nhân, số Giấy chứng nhận ĐKDN/ số Quyết định thành lập đối với của tổ chức, ngày cấp, nơi cấp.
5. Đối với phần kê khai tại cột (5): Ghi rõ thông tin Quốc tịch của người có liên quan.
6. Đối với phần kê khai tại cột (6): Ghi rõ địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ của người có liên quan của cổ đông.

7. Đối với phần kê khai tại cột (7): Ghi rõ họ và tên của Người đại diện theo pháp luật của người có liên quan của cổ đông là tổ chức.
8. Đối với phần kê khai tại cột (8): Ghi rõ số định danh (CCCD/ Hộ chiếu) của Người đại diện theo pháp luật của người có liên quan của cổ đông là tổ chức.
9. Đối với phần kê khai tại cột (9): Ghi rõ số cổ phần chi tiết của người có liên quan của cổ đông tại VAB.
10. Đối với phần kê khai tại (10): Ghi rõ % chi tiết tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của cổ đông tại VAB.
11. Đối với phần kê khai tại (11): Nếu là pháp nhân, người ký tên người khai là đại diện cho pháp nhân.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN CỦA CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 01% VỐN ĐIỀU LỆ TRỞ LÊN CỦA VAB**Kính gửi:** Ngân hàng TMCP Việt Á

Họ và tên tôi/chúng tôi là:
Số định danh/ CCCD/ CMND/ Hộ chiếu (cổ đông cá nhân):
Ngày cấp:; **Nơi cấp:**.....
Quốc tịch (cổ đông là người nước ngoài):
Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (cổ đông là tổ chức):
Ngày cấp:; **Nơi cấp:**.....
Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ:
Số điện thoại:; **Email:**.....
Hiện tại, tôi/chúng tôi đang sở hữu số cổ phần tính đến ngày /... /..... là cổ phần, tỷ lệ sở hữu %
Tôi/chúng tôi xin cung cấp thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 Luật các tổ chức tín dụng 2024 như sau:

1. Thay đổi thông tin cổ đông:

Thông tin đã cung cấp						Thông tin thay đổi				
TT	Tên cổ đông	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Sở hữu cổ phần VAB của cổ đông (số lượng cổ phần, tỷ lệ %)	Tên cổ đông	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Sở hữu cổ phần VAB của cổ đông (số lượng cổ phần, tỷ lệ %)

2. Thay đổi thông tin về người liên quan của cổ đông:

Thông tin đã cung cấp									Thông tin thay đổi								
TT	Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của CD	Mối quan hệ với CD	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD; Ngày cấp Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật		Sở hữu cổ phần VAB của cổ đông và người có liên quan (số lượng cổ phần, tỷ lệ %)		Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của CD	Mối quan hệ với CD	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu /ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật		Sở hữu cổ phần VAB của cổ đông và người có liên quan (số lượng cổ phần, tỷ lệ %)
						Họ tên	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp								Họ tên	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD; Ngày cấp, Nơi cấp	

Tôi/ Chúng tôi cam kết thông tin trên là trung thực, chính xác và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, trước VAB về các thông tin nêu trên.
Tôi/Chúng tôi hiểu và đồng ý việc VAB được sử dụng các thông tin do Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên theo mục 4 Thông báo số 2989/2024/TB-VAB ngày 29/7/2024.

Tài liệu gửi kèm:

01 bản sao CMND/CCCD/ Giấy chứng nhận ĐKKD/ Giấy chứng nhận đăng ký mã số giao dịch chứng khoán.

....., ngày.....tháng.....năm

Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên, con dấu)

